|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN**  **VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc |
| Số ……/2017/NQ – ĐHĐCĐ.DTC  **DỰ THẢO** | *Quảng Ninh, ngày 16 tháng 3 năm 2017* |

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU**

*Căn cứ luật doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều;*

*Căn cứ nội dung, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều;*

*Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều ngày 16* *tháng 3* *năm 2017.*

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Viglacera Đông Triều được tổ chức tại hội trường Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều – Phường Xuân Sơn – Thị xã Đông Triều – Tỉnh Quảng Ninh vào ngày 16/3/2017.

Tham dự đại hội có …. cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền cho …….. cổ phần, chiếm tỷ lệ …..% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đaị hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều đã nhất trí :

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT), Báo cáo Ban kiểm soát (BKS), Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016, Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

1. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2016, định hướng năm 2017;

2. Báo cáo của ban kiểm soát Công ty về kết quả năm 2016;

3. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016 của Ban Giám đốc;

Kết quả SXKD năm 2016 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau :

| **TT** | **Các chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Thực hiện  2015** | **Kế hoạch 2016** | **Thực hiện 2016** | **% TH 2016** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TH 2015** | **KH 2016** |
| **1** | **Lợi nhuận trước thuế** | **Tr.đồng** | **6.001** | **8.000** | **13.150** | **219,1** | **164,4** |
| **2** | **Doanh thu** | **Tr.đồng** | **188.489** | **198.800** | **228.860** | **121,4** | **115,1** |
| **3** | **Khấu hao cơ bản** | **Tr.đồng** | **10.161** | **10.276** | **11.194** | **110,2** | **108,9** |
| **4** | **Lao động bình quân** | **Người** | **694** | **734** | **703** | **101,3** | **95,8** |
| **5** | **Thu nhập bình quân/người/tháng** | **1.000đ** | **5.676** | **5.748** | **6.652** | **117,2** | **115,7** |

4. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán;

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ 01/01/2016 đến 31/12/2016 với một số nội dung chính như sau:

| **TT** | **Các chỉ tiêu** | **ĐVT** | **31/12/2015** | **31/12/2016** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|
|  |
| 1 | Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ | Tr.đồng | 188.489 | 228.860 |
| 2 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | Tr.đồng | 6.001 | 13.150 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Tr.đồng | 6.001 | 13.150 |
| 4 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu |  | 1.500 | 3.288 |

**Điều 2. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017 và kế hoạch đầu tư năm 2017 với các nội dung sau :**

**1. Kế hoạch SXKD năm 2017 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Thực hiện 2016** | **Kế hoạch 2017** | **% KH/TH 2016** |
| 1 | Doanh thu | Tr.đồng | 228.860 | 243.000 | 106 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 13.150 | 15.110 | 115 |
| 3 | Khấu hao cơ bản | Tr.đồng | 11.194 | 12.100 | 108 |
| 4 | Thu nhập bình quân | 1000 đ | 6.652 | 6.700 | 101 |

**2. Kế hoạch đầu tư năm 2017 :**

| **TT** | **Dự án/hạng mục** | **ĐVT** | **Số lượng** | **KH đầu tư năm 2017 (Triệu đồng)** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **A** | **NHÀ MÁY ĐÔNG TRIỀU 1** |  |  | **51.119** |
| ***I*** | ***Dự án đầu tư dây chuyền 3 nhà máy Đông Triều 1*** | ***Hệ*** | ***1*** | ***41.131*** |
| ***II*** | ***Đầu tư bổ sung khác*** |  |  | ***9.988*** |
| 1 | Đầu tư bổ sung 04 giàn đốt dầu phun nhịp (Xuất sứ ITALIA) | Giàn | 4 | 3.040 |
| 2 | Đầu tư 02 bàn nâng hạ goòng | Cái | 2 | 625 |
| 3 | Đầu 01 xe nâng 3,5 tấn (Xuất sứ Châu Á) | Cái | 1 | 380 |
| 4 | Đầu tư 01 xe nâng 3 tấn (Xuất sứ Châu Á) | Cái | 1 | 315 |
| 5 | Cải tạo hệ thống điện lò nung + hầm sấy tuynel (Bao gồm: Attomat + Khởi động từ + Rơle +Tủ điện + Can nhiệt+ Đồng hồ hiển thị nhiệt...) | Hệ | 1 | 450 |
| 6 | Lắp đặt biến tần hệ thống quạt lò nung (Bao gồm 2 quạt hút lò nung 37Kw + 4 quạt làm nguội nhanh 22kw) ( Xuất xứ Nhật) | Hệ | 1 | 310 |
| 7 | Lắp đặt biến tần hệ máy gạch xây (Bao gồm máy nhào 2 trục 55kw + 1 trục 90kw + máy đùn ép 200kw) ( Xuất xứ Nhật) | Hệ | 1 | 641 |
| 8 | Mở rộng nhà bao che sản phẩm cuối lò nung 350m2 (Cột thép I200 + mái lợp Proximăng) | m2 | 350 | 286 |
| 9 | Cải tạo nâng mái chồng diêm nhà bao che lò khu vực xếp gòong + dỡ goòng | Hệ | 1 | 972 |
| 10 | Sân bê tông thành phẩm và đường ra lò (Diện tích 2500m2) bê tông M250 dày 20cm | m2 | 2.500 | 1.000 |
| 11 | Mở rộng kho than thêm 180m2 | m2 | 180 | 90 |
| 12 | Cải tạo lắp đặt hệ thống máy đùn phôi chuyển từ Đầm Hà, nhằm tăng sản lượng sản phẩm mỏng cho 2 nhà máy ĐT1 và ĐT2 | Hệ | 1 | 307 |
| 13 | Đầu tư máy dập ngói trang trí tự động | Cái | 1 | 450 |
| 14 | Cải tạo nâng mái chồng diêm chống bụi cho hệ máy cán gia công, máy cán hệ gạch xây (288m2) | m2 | 280 | 290 |
| 15 | Cải tạo mái kho nguyên liệu (480m2) | m2 | 480 | 315 |
| 16 | Bổ sung khung thép xe gòng 2,6x2,6m lò nung số 1+2 (18 cái) | Cái | 18 | 517 |
| **B** | **NHÀ MÁY ĐÔNG TRIỀU 2** |  |  | **18.911** |
| ***I*** | ***Dự án đầu tư dây chuyền 2 nâng cao năng lực sản xuất*** | ***hệ*** | ***1*** | ***17.033*** |
| ***II*** | ***Đầu tư bổ sung khác*** |  |  | ***1.878*** |
| 1 | Đầu tư 01 xe nâng 3 tấn (Xuất sứ Châu Á) | cái | 1 | 315 |
| 2 | Đầu tư 500m2 sân bê tông sản phẩm trang trí | m2 | 500 | 200 |
| 3 | Đầu tư máy dập ngói trang trí tự động | cái | 1 | 450 |
| 4 | Đầu tư 01 máy bơm chân không | cái | 1 | 150 |
| 5 | Đầu tư cải tạo 1000m2 sân bê tông sản xuất ngói trang trí | m2 | 1.000 | 380 |
| 6 | Nhà chọn sản phẩm (50m2) | m2 | 50 | 125 |
| 7 | Nối dài nhà chứa đất (6\*15)m, cải tạo mái nhà chứa đất | m2 | 90 | 108 |
| 8 | Biến tần quạt hút khí thải lò nung | hệ | 1 | 150 |
| **Tổng cộng** | |  |  | **70.031** |

Khi triển khai các dự án/hạng mục đầu tư ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lập kế hoạch chi tiết, lựa chọn thời điểm thích hợp, tổ chức đánh giá, thẩm tra tính khả thi và phê duyệt triển khai thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty.

**Điều 3. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua sử dụng lợi nhuận năm 2016; Sử dụng thặng dư vốn cổ phần và các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu:**

- Mức chi trả cổ tức năm 2016 là 0%. Toàn bộ lợi nhuận năm 2016 là 13.150.391.228 đồng sẽ dùng để bù đắp số lỗ lũy kế của các năm tài chính trước.

- Sử dụng toàn bộ thặng dư vốn cổ phần và các quỹ là 15.870.404.046 đồng (*Trong đó thặng dư vốn cổ phần là 320.000.000 đồng, vốn khác của chủ sở hữu là 1.000.000.000 đồng, quỹ đầu tư phát triển là 14.263.899.746 đồng, quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu là 286.504.300 đồng*) để bù đắp lỗ lũy kế của các năm tài chính trước.

**Điều 4. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2017:**

Mức chi trả cổ tức năm 2017 là 0%.

**Điều 5. Miễn nhiệm thành viên HĐQT, bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế của HĐQT Công ty :**

1/ ĐHĐCĐ thống nhất miễn nhiệm tư cách 02 thành viên HĐQT công ty :

***1.1/ Họ và tên : Đoàn Văn Sinh***

- Giới tính : Nam

- Sinh năm : 1961

- Chức vụ : Thành viên HĐQT

- Lý do miễn nhiệm : Có đơn xin từ nhiệm theo nguyện vọng cá nhân

***1.2/ Họ và tên : Nguyễn Hữu Gấm***

- Giới tính : Nam

- Sinh năm : 1955

- Chức vụ : Thành viên HĐQT

- Lý do miễn nhiệm : Có đơn xin từ nhiệm theo nguyện vọng cá nhân

2/ ĐHĐCĐ thống nhất phê chuẩn bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế cho 02 thành viên đã từ nhiệm là thành viên HĐQT Công ty gồm :

***2.1/ Họ và tên : Trần Duy Hưng***

- Năm sinh : 1975

- Giới tính : Nam

- Quốc tịch : Việt Nam

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng

- Chức vụ công tác hiện nay : Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.

***2.2/ Họ và tên : Ngô Thanh Tùng***

- Năm sinh : 1978

- Giới tính : Nam

- Số CMND số : 100696395 Ngày cấp : 29/6/2006 Nơi cấp : Công an Quảng Ninh.

- Quốc tịch : Việt Nam

- Địa chỉ thường trú : Tổ 83 khu 5 Phường Bạch Đằng – Thành phố Hạ Long – Tỉnh Quảng Ninh.

- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

- Chức vụ công tác hiện nay : Tổng giám đốc Công ty TNHH một thành viên thương mại Viglacera Hạ Long.

**Điều 6. Thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng như sau:**

# A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN RIÊNG LẺ:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **Loại cổ phần:** | Cổ phần phổ thông |
| 1. **Tên cổ phần :** | Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều |
| 1. **Mã chứng khoán :** | DTC |
| 1. **Mệnh giá:** | 10.000 đồng/cổ phần |
| 1. **Phương thức chào bán:** | Chào bán cổ phần riêng lẻ theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành. |
| 1. **Mục đích chào bán:** | Thực hiện đầu tư các hạng mục, dự án theo kế hoạch đầu tư được ĐHĐCĐ năm 2017 thông qua  Bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh |
| 1. **Số lượng cổ phần đang lưu hành:** | 4.000.000 cổ phần |
| 1. **Số lượng cổ phần dự kiến chào bán** | 6.000.000 cổ phần |
| 1. **Tổng giá trị cổ phiếu chào bán: (theo mệnh giá)** | 60.000.000.000 đồng |
| 1. **Số lượng cổ phần dự kiến sau phát hành:** | 10.000.000 cổ phần |
| 1. **Tổng giá trị cổ phần dự kiến sau phát hành:** | 100.000.000.000 đồng |
| 1. **Giá chào bán :** | Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần |
| 1. **Phương án sử dụng vốn:** | ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt và triển khai phương án sử dụng vốn phù hợp mục đích phát hành được phê duyệt |
| 1. **Đối tượng chào bán:** | Các cá nhân, tổ chức tư trong và ngoài nước, có năng lực tài chính, có khả năng hỗ trợ Công ty trong hoạt động kinh doanh, có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định của pháp luật;  Trường hợp nhà đầu tư mua cổ phần theo phương án phát hành này dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.  Danh sách các nhà đầu tư dự kiến đăng ký mua cổ phần từ 10% trở lên vốn điều lệ của Công ty trong đợt chào bán này, gồm:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Tên nhà đầu tư** | **SLCP đang nắm giữ** | **SLCP được chào bán** | **SLCP dự kiến sau phát hành** | **% sở hữu dự kiến sau phát hành** | | Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long | 0 | 4.000.000 | 4.000.000 | 40 | | **Tổng cộng** |  | **4.000.000** | **4.000.000** | **40** |   Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn nhà đầu tư để chào bán cổ phiếu, số lượng nhà đầu tư, số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư trong đợt phát hành này trên cơ sở bảo đảm lợi ích tối đa cho các cổ đông của Công ty. |
| 1. **Tỷ lệ pha loãng dự kiến:** | Việc chào bán cổ phần riêng lẻ làm xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:   1. Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS (Earning Per Share);  |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | **Trước khi phát hành** | **Sau khi phát hành** | | Lợi nhuận dự kiến năm 2017 (đồng) | 15.110.000.000 | 15.110.000.000 | | Số lượng cổ phần (cổ phần) | 4.000.000 | 10.000.000 | | EPS (đồng/ cổ phần) | 3.778 | 1.511 |  1. Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết: dự kiến tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết đối với cổ đông hiện hữu của công ty bị pha loãng 40% 2. Đợt chào bán cổ phần riêng lẻ dự kiến không làm pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần – BVPS (Book Value Per Share) do giá phát hành dự kiến cao hơn giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần trước khi phát hành |
| 1. **Hạn chế chuyển nhượng:** | Cổ phần được phát hành trong đợt chào bán riêng lẻ này (bao gồm cả cổ phần từ chối mua được phân phối lại ) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của pháp luật. |
| 1. **Thời gian dự kiến phát hành:** | Trong năm 2017 và sau khi được UBCKNN chấp thuận. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định. |
| 1. **Phương thức xử lý cổ phần từ chối mua:** | Số lượng cổ phần do các nhà đầu tư không đăng ký mua hết sẽ được ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các đối tượng khác do HĐQT lựa chọn theo giá không thấp hơn mức giá 10.000 đồng/cổ phần hoặc hủy bỏ và kết thúc đợt phát hành. |
| 1. **Từ bỏ quyền ưu tiên mua cổ phần** | Các cổ đông hiện hữu của Công ty sẽ không thực hiện quyền ưu tiên mua các cổ phần trong đợt chào bán cổ phần này theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần mà các cổ đông đang nắm giữ. |
| 1. **Đăng ký lưu ký và giao dịch cổ phiếu phát hành thêm:** | Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD’) và đăng ký giao dịch tại thị trường giao dịch chứng khoán của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM) theo đúng quy định của pháp luật |
| 1. **Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:** | Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp căn cứ vào kết quả chào bán cổ phần riêng lẻ tại phương án phát hành này. |
| 1. **Sửa đổi Điều lệ Công ty:** | Sửa đổi Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần theo phương án nêu trên |

# B/ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC LIÊN QUAN ĐỂ HOÀN THÀNH ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

## 1/ Xây dựng phương án phát hành chi tiết:

- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp;

- Lựa chọn nhà đầu tư, quyết định số lượng cổ phiếu, quyết định giá chào bán cổ phần đối với từng nhà đầu tư với điều kiện giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần, quyết định các điều kiện, điều khoản khác nhằm bảo đảm lợi ích tối đa cho cổ đông và Công ty;

- Lập phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán đảm bảo lợi ích cổ đông và Công ty;

- Xây dựng và phê duyệt hồ sơ chào bán cổ phần cho nhà đầu tư;

- Thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành theo đúng quy định của pháp luật;

- Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn phương án huy động thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản chào bán trong phương án thay thế phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty.

2/ Lập hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch tại thị trường giao dịch chứng khoán của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UpCoM) theo đúng quy định của pháp luật.

3/ Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành tăng vốn với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4/ Sửa đổi Điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế của việc phát hành nêu trên.

5/ Triển khai thực hiện các khoản đầu tư cụ thể từ số tiền thu được từ đợt phát hành và báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất.

**Điều 7 : Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty :**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty cho phù hợp với các yêu cầu quy định của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015. Nội dung sửa đổi (*Theo nội dung tờ trình của HĐQT số …./2017/Ttr-HĐQT ngày …/2/2017 đã trình trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2017*).

**Điều 8. ĐHĐCĐ Công ty phê duyệt chi trả thù lao năm 2016 và thông qua dự toán mức thù lao cho Hội đồng quản trị , Ban kiểm soát năm 2017 như sau :**

**1. Phê duyệt chi trả thù lao năm 2016 :**

- Chủ tịch HĐQT : 36.000.000 đồng/năm

- Uỷ viên HĐQT làm giám đốc : 36.000.000 đồng/năm

- Uỷ viên HĐQT : 30.000.000 đồng/người/năm

- Trưởng BKS : 33.000.000 đồng/năm.

- Thành viên BKS : 16.000.000 đồng/năm

**2. Dự toán mức thù lao năm 2017 :**

- Chủ tịch HĐQT : 60.000.000 đồng/năm

- Thành viên HĐQT làm giám đốc : 60.000.000 đồng/năm

- Thành viên HĐQT : 48.000.000 đồng/người/năm

- Trưởng BKS : 48.000.000 đồng/năm.

- Thành viên BKS : 24.000.000 đồng/năm

**Điều 9. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 :**

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua việc lựa chọn Công ty trách nhiệm hữu hạn hãng kiểm toán AASC thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2017 theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết Đại hội cổ đông này được lập, công bố và thống nhất thông qua toàn thể cổ đông vào lúc … giờ … phút ngày 16/3/2017. Hội đồng quản trị Công ty căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi gửi:**  *- UBCK, HNX*  *- Hội đồng quản trị*  *- Ban kiểm soát*  *- Ban giám đốc*  *- Các nhà máy, phòng nghiệp vụ*  *- Lưu VP, thư ký công ty* | **TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI**  CHỦ TỊCH HỘI ĐỐNG QUẢN TRỊ      ***Trần Hồng Quang*** |